

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ T
TỈNH B**

**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2018/HSST
Ngày: 18-6-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T, TỈNH B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Trí.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh;
2. Ông Bùi Duy Hải.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Lai - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh B.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 18-6-2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2018/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đƯ vụ án ra xét xử số: 50/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Trương Thanh H, sinh năm 1993 tại B; thường trú: khu phố Bình H 2, phường Th, thị xã T, tỉnh B; nghề nghiệp: Làm Tê; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Thành L, sinh năm 1961 và bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1959; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt từ ngày 01-3-2018 sau đó chuyển sang tạm giam cho đến nay; có mặt.

Người làm chứng:

- Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1963; địa chỉ: khu phố Bình H 2, phường Th, thị xã T, tỉnh B; vắng mặt.

- Ông Trịnh Minh C, sinh năm 1982; địa chỉ: khu phố Bình H 2, phường Th, thị xã T, tỉnh B; vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1990; địa chỉ: khu phố K, phường Th, thị xã T, tỉnh B; vắng mặt.

- Ông Phạm N G, sinh năm 1984; địa chỉ: ấp 3, xã A, huyện T, tỉnh Đ; tạm trú: tổ 8, ấp T, xã T, thị xã T, tỉnh B; vắng mặt.
- Bà Nguyễn Thị N H, sinh năm 1984; địa chỉ: ấp Đ, xã Đ, huyện C, tỉnh H; tạm trú: Khu phố Bình H 1, phường Th, thị xã T, tỉnh B; vắng mặt.
- Bà Nguyễn Thị Bé N, sinh năm 1983; địa chỉ: ấp Ô, xã T, huyện N, tỉnh C; tạm trú: Ấp T, xã T, thị xã T, tỉnh Bình Bình Dương; vắng mặt.
- Bà Trần Thị Thanh T, sinh năm 1968; địa chỉ: khu phố K, phường Th, thị xã T, tỉnh B; vắng mặt.
- Bà Nguyễn Thị Hồng Ng (tên gọi khác: H), sinh năm 1983; địa chỉ: Ấp T, xã T, thị xã T, tỉnh Bình Bình Dương; vắng mặt.
- Ông Lâm Văn U', sinh năm 1973; địa chỉ: Ấp T, xã T, thị xã T, tỉnh B; vắng mặt.
- Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1972; địa chỉ: khu vực Thới Trinh C, phường T, quận Ô, thành phố C; tạm trú: Khu phố B, phường Th, thị xã T, tỉnh B; vắng mặt.
- Bà Trần Thị Kim P, sinh năm 1965; địa chỉ: ấp H, xã P, huyện T, tỉnh Đ; tạm trú: Khu phố B, phường Th, thị xã T, tỉnh B; vắng mặt.
- Bà Võ Thị T, sinh năm 1981; địa chỉ: khu phố K, phường Th, thị xã T, tỉnh B; vắng mặt.
- Bà Trần Thị Thanh T, sinh năm 1985; địa chỉ: khu phố B, phường Th, thị xã T, tỉnh B; vắng mặt.
- Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1964; địa chỉ: ấp 3, xã T, thị xã T, tỉnh B; vắng mặt.
- Ông Nguyễn Điền T, sinh năm 1972; địa chỉ: ấp Ô, xã T, huyện N, tỉnh C; vắng mặt.
- Bà Võ Thị T, sinh năm 1964; địa chỉ: khu phố K, phường Th, thị xã T, tỉnh B; vắng mặt.
- Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1975; địa chỉ: khu phố B, phường B, thị xã T, tỉnh Bng; vắng mặt.
- Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1947; địa chỉ: Trạm y tế phường B, thị xã T, tỉnh B; vắng mặt.
- Bà Vương Tú L, sinh năm 1972; địa chỉ: khu phố B, phường Th, thị xã T, tỉnh B; vắng mặt.

- Ông Võ Văn P, sinh năm 1991; địa chỉ: khu phố B, phường Th, thị xã T, tỉnh B; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Thanh H, Nguyễn H, Nguyễn L, Trịnh Minh C, Nguyễn Thị Hồng N, Phạm N G, Trần Thị Thanh T, Võ N T, Trần Thị Thanh T, Nguyễn Thị Hồng N, Lâm Văn U', Nguyễn Thị N H, Trần Thị Kim P, Nguyễn Thị L và Nguyễn Thị Bé N là bạn bè với nhau.

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 07-5-2017, khi L đang đi làm thì H gọi điện xin cho vào nhà L chơi đánh bài. Nghe vậy L bảo có thằng Cheo (tức Võ Văn P là con của L ở nhà cứ đến chơi, chiều cho L chút đỉnh tiền để tao mua Tóc cho con. Sau đó, H cùng C, H cùng một số phụ nữ (không rõ lai lịch) đến nhà của L gặp Võ Văn P rồi lên phòng khách chơi đánh bài được Ta bằng tiền. Sau đó, C điện thoại cho N (sinh năm 1990) bảo đến nhà L đánh bạc. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 07-5-2017, N đến thấy tại phòng khách có C và khoảng 02 - 03 người phụ nữ đang ở đây, tiếp đó có T và T cũng đến. Lúc này cả nhóm đã nghỉ chơi đánh bài nên N rủ chơi đánh bài cào 03 lá, tất cả đồng ý và thống nhất mỗi ván đặt cược số tiền từ 50.000 đồng đến 500.000 đồng. Sau đó, N lấy bộ bài Tây 52 lá có sẵn dưới nền nhà và làm cái chia bài cho những người tham gia đặt cược. Một lúc sau thì H đến và cùng tham gia chơi đánh bạc. Khoảng 10 phút sau, do làm cái bị thua liên tiếp nên N đƯ bài cho C và H làm cái. Sau đó lần lượt G, N, P, L, T, N (sinh năm 1983), U' đến và cùng tham gia đánh bạc. Khi mọi người đang chơi đánh bạc thì L đi làm về nhìn thấy H đang đứng ở cửa bên hông nhà canh, L đi vào phòng khách và nhìn thấy mọi người đang đánh bạc rồi nằm trên võng trong phòng khách nghỉ ngơi. Lần lượt T và T nghỉ chơi nhưng vẫn ở đó xem, một số cũng nghỉ chơi và ra về trước.

Khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, Công an phường T đến kiểm tra và phát hiện các đối tượng đang chơi đánh bạc nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang T giữ tại chiếu bạc 17.161.000 đồng, 01 bộ bài tây 52 lá, 02 bộ bài tây 52 lá chƯ qua sử dụng; T giữ trên người của L, N, G, P, L, H, U', T, N (sinh năm 1990), N (sinh năm 1983) tiền và các đồ vật, tài sản có liên quan gồm: 2.060.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Nokia A230 màu đen bạc của Nguyễn Thị L; 9.600.000 đồng của Nguyễn Thị Bé N, 4.344.000 đồng của Phạm N G; 3.700.000 đồng của Trần Thị Kim P, 1.700.000 đồng của Nguyễn Thị L, 29.900.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen của Nguyễn Thị N H, 480.000 đồng và 01 điện thoại di động

hiệu Nokia 5130 C-2 màu trắng xanh của Lâm Văn U', 614.000 đồng của Trần Thị Thanh T, 1.058.000 đồng của Nguyễn Thị Hồng N (sinh năm 1990), 01 điện thoại di động hiệu Oppo cảm ứng màu đen của Nguyễn Thị Hồng N (sinh năm 1983) ,460.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 130 màu đen của Võ N T, 22.000.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 230 màu đen của Trần Thị Thanh T.

Khi lực lượng Công an vào nhà L kiểm tra thì C và H bỏ trốn. Quá trình điều tra Trương Thanh H khai vào ngày 07-5-2017 mang theo khoảng 200.000 đồng và thua hết số tiền này. Sau đó, C làm cái và bảo H giúp sức chia bài cho các con bạc. Lúc công an đến H bỏ chạy và trốn cho đến ngày 01-3-2018 thì bị bắt theo lệnh truy nã.

Căn cứ biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 07-5-2017 và lời khai của các đồng phạm tham gia đánh bạc xác định tổng số tiền được sử dụng đánh bạc tại nhà Nguyễn Thị L là 36.643.000 đồng. Trong đó số tiền thu giữ trên chiếu bạc là 17.161.000 đồng, số tiền thu giữ trên người các bị can sử dụng vào mục đích đánh bạc là 19.482.000 đồng.

Hành vi gá bạc của Nguyễn Thị L và hành vi đánh bạc của Trịnh Minh C và các đồng phạm, vật chứng của vụ án đã được xử lý tại Bản án số 17/2018/HS-ST ngày 29-3-2018 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh B.

Cáo trạng số 49/QĐ-VKS.TU ngày 08-5-2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T truy tố bị cáo Trương Thanh H về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009. Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Đánh bạc, áp dụng khoản 1 Điều 248; Điểm h, p khoản 1 Điều 46, Điều 53 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trương Thanh H mức án từ 6 tháng đến 8 tháng tù.

Trong phần trình bày lời nói sau cùng bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố và đã ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và

những người tham gia tố tụng không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trương Thanh H khai ngày 07-5-2017 tại nhà của Nguyễn Thị L Tộc khu phố Bình H 2, phường Th, thị xã T, tỉnh B, bị cáo sử dụng 200.000 đồng cùng các đồng phạm tham gia đánh bạc được Ta bằng tiền dưới hình thức bài cào ba lá. Sau khi thua hết số tiền này, H giúp sức cho C làm cái bằng việc chia bài cho các con bạc. Khi lực lượng Công an vào nhà L kiểm tra bị cáo bỏ trốn cho đến ngày 01-3-2018 bị bắt theo lệnh truy nã. Lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 07-5-2017 do Công an phường T lập, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đủ cơ sở kết luận: ngày 07-5-2017, bị cáo Trương Thanh H cùng với các đối tượng đã bị xét xử tại Bản án số 17/2018/HS-ST ngày 29-3-2018 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh B tham gia đánh bạc bằng hình thức bài cào được Ta bằng tiền với tổng số tiền sử dụng là 36.643.000 đồng. Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm vào tội Đánh bạc. Cáo trạng truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm an toàn trật tự công cộng, trật tự quản lý hành chính, mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Tệ nạn đánh bạc hiện nay đang diễn biến phức tạp trong cộng đồng dân cư, tính chất, mức độ ngày càng nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn hoá của nhân dân và hạnh phúc của nhiều gia đình. Trong vụ án này, bị cáo sử dụng 200.000 đồng để đánh bạc và giúp sức cho C đánh bạc. Sau khi bị phát hiện, bị cáo bỏ trốn phải truy nã mới bắt được, gây khó khăn cho hoạt động điều tra nên cần xử lý nghiêm.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

[5] Với những phân tích như trên, xét thấy các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức án đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong tại Bản án số 17/2018/HS-ST ngày 29-3-2018 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh B.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trương Thanh H phạm Tội đánh bạc.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 53 Bộ luật Hình sự 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo **Trương Thanh H** 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 01-03-2018.

2. Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong.

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 98, 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án, buộc bị cáo Trương Thanh H chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nH:

- TAND tỉnh B;
- VKSND tỉnh B;
- PV27, Công an tỉnh B;
- Sở Tư pháp tỉnh B;
- VKSND thị xã T;
- Công an thị xã T;
- Chi cục THADS thị xã T;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT; HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Văn Trí